

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀ - GIAI ĐOẠN MỚI TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN QUAN HỆ XÔ - VIỆT. HỢP TÁC LIÊN XÔ/NGÀ - VIỆT NAM TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

GS. TSKH M.A. Shpakovskaya *

Tóm tắt: Mối quan hệ hiện nay giữa LB Nga và CHXHCN Việt Nam gắn với việc kế thừa các mối quan hệ hữu nghị truyền thống Xô – Việt trước đây trên cơ sở những nguyên tắc được hình thành từ Cách mạng Tháng Mười. Theo tác giả, những vấn đề hợp tác giữa Liên Xô/LB Nga và Việt Nam trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo chiếm vị trí quan trọng và cùng với việc kí kết Hiệp ước về hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, chúng đang được nâng lên một mức mới về chất.

Từ khóa: Liên Xô, Việt Nam, Cách mạng Tháng Mười, hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Abstract: The present relationship between the Russian Federation and the Socialist Republic of Vietnam is linked to the inheritance of the traditional Soviet Union-Vietnam friendship relations based on the principles formed from the October Revolution. According to the author, the issues of cooperation between the Soviet Union / Russia and Vietnam in the field of education and training play an important role and together with the signing of the Treaty on comprehensive strategic cooperation between the two countries, they are being raised to a new level of quality.

Keywords: Soviet Union, Vietnam, October Revolution, cooperation in the field of education and training.

Mối quan hệ giữa LB Nga và CH XHCN Việt Nam kế tục và kế thừa các mối quan hệ hữu nghị truyền thống Xô - Việt trước đây. Một trong những hướng hợp tác Nga - Việt quan trọng là hợp tác trong lĩnh vực giáo dục đã từng bắt đầu trên thực tế kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước.

Sau thắng lợi của Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tháng Tám năm 1945,

trong cuộc mít-tinh nửa triệu người tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, tuyên bố về sự ra đời của *nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*.

Nói về ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười đối với quá trình phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam, Hồ Chủ tịch nhận định rằng “tiếng sấm cách mạng ấy đã thức tỉnh những người yêu

* Trường Đại học Hữu nghị các dân tộc Nga, Matxcova

nước Việt Nam, hướng họ nhìn về Liên bang Xô-viết, tiếp thu học thuyết vĩ đại của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tích cực tham gia đấu tranh cách mạng,... Ngọn đuốc của học thuyết Mác - Lênin cùng với kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười là ánh sáng chói lọi soi đường cho cuộc cách mạng ở Việt Nam” [1].

Sau khi giành được độc lập, Việt Nam đã triệt để thực hiện chiến lược hợp tác với Liên Xô, cũng như với nước Nga sau khi Liên Xô tan rã; luôn ưu tiên Liên Xô và LB Nga trong quan hệ chính trị và kinh tế đối ngoại của mình.

Quan hệ chính thức giữa hai nước được thiết lập ngày 30/1/1950, khi Liên Xô tuyên bố công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa về mặt ngoại giao. Ngày 18/7/1955 nhân dịp chuyến thăm chính thức của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Moskva, hai nước đã ký kết Hiệp định đầu tiên về hợp tác kinh tế và kỹ thuật giữa Liên Xô và Việt Nam. Suốt trong 60 năm, mối quan hệ hữu nghị bền chặt và đối tác quy mô lớn giữa Nga và Việt Nam đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm phong phú và một trong những phương hướng hợp tác quan trọng đó là hợp tác về giáo dục và đào tạo.

Ngay từ buổi đầu hợp tác, các nhà khoa học Liên Xô đã tạo điều kiện nâng cao tiềm năng cho nền khoa học còn non trẻ của Việt Nam. Họ đã giúp Việt Nam kinh nghiệm về tổ chức và quản lý nghiên cứu khoa học, xây dựng kế hoạch lập các dự án nghiên cứu. Các viện nghiên cứu của Liên Xô đã tạo điều kiện rộng rãi cho các nhà khoa học Việt Nam đến làm việc tại các cơ sở thí nghiệm. Liên Xô cũng hỗ trợ một phần quan trọng trong việc thiết lập cơ sở vật chất - kỹ thuật cho nền khoa học của Việt Nam. Trong những năm tháng hợp tác Xô - Việt đã có trên 70 ngàn

chuyên gia người Việt thuộc đủ các ngành nghề của nền kinh tế quốc dân được đào tạo tại các trường đại học và cao đẳng của Liên Xô, trong đó gần 15 ngàn người có trình độ cao học. Vào thời kỳ này, khoảng 5 ngàn sinh viên Việt Nam đã theo học tại 150 trường đại học thuộc 33 thành phố của Liên Xô. Các trường đại học và viện nghiên cứu của Liên Xô đã đào tạo cho Việt Nam trên 2 ngàn tiến sĩ và trên 40 tiến sĩ khoa học.

Đánh giá hiệu quả sự hỗ trợ Việt Nam của Liên Xô, cựu Bộ trưởng Ngoại thương Việt Nam Lê Khắc khăng định: “Quan hệ giữa hai nước đã vượt qua thử thách của thời gian, chứng tỏ sức sống của nó, góp phần thúc đẩy nhân dân hai nước cùng tiến lên phía trước, đạt được những thành tựu mới trong sự phát triển kinh tế và củng cố sức mạnh quốc phòng của nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [2].

Trong điều kiện lịch sử mới sau “chiến tranh lạnh” và nước Nga điều chỉnh chính sách đối ngoại kể từ khi Liên Xô tan rã, quan hệ tương hỗ giữa hai nước đã trải qua một thời kỳ khó khăn, trì trệ. Tuy nhiên, xuất phát từ lợi ích của cả hai nước, quan hệ Nga - Việt đã nhanh chóng vượt qua những trắc trở diễn ra suốt những năm đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Bắt đầu từ năm 1994 CH XHCN Việt Nam và LB Nga đã giành được những thành tựu nhất định trong việc bình thường hóa và phát triển quan hệ chính trị đối ngoại. Sau khi ký kết Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa CH XHCN Việt Nam và LB Nga vào năm 1994, quan hệ song phương giữa hai nước đã có một xung lực mới, bắt đầu xây dựng trên cơ sở thực tế và cùng có lợi.

Đối với những người Việt Nam từng du học tại các trường đại học ở Nga, nước Nga vẫn tiếp tục thực hiện những

cam kết phù hợp với hiệp định ký kết giữa Việt Nam và Liên Xô trước đây. Điều này chứng tỏ Nga vẫn tiếp tục thực hiện những nghĩa vụ cam kết với Việt Nam của Liên Xô. Giữa CH XHCN Việt Nam và LB Nga thường xuyên tái ký kết các hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Các hiệp định cho thấy cả hai nước sẽ tiếp tục hợp tác và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho các chuyên gia Việt Nam trong lĩnh vực khoa học và giáo dục, soạn thảo các chương trình và dự án chung nhằm phát triển nền giáo dục phối hợp về các môn học thuộc khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên và dịch vụ kỹ thuật, trao đổi sinh viên, nghiên cứu sinh và cán bộ nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học và giáo dục. Cả hai bên cũng thể hiện mối quan tâm đối với việc phát triển quan hệ văn hóa và giảng dạy ngôn ngữ của nhau, tổ chức các cuộc triển lãm chung chuyên về giáo dục, đồng thời cùng thỏa thuận về khuyến khích các mối quan hệ đối tác trực tiếp giữa những cơ sở giáo dục ở cả hai nước.

Bước sang thế kỷ XXI, cùng với những thành tựu quan trọng đạt được trong cải cách ở LB Nga, 20 năm đổi mới ở Việt Nam và những chuyển biến nhanh chóng, phức tạp của tình hình thế giới, cả Việt Nam và Nga đều có nhu cầu phát triển, nâng mối quan hệ lên tầm đối tác chiến lược vì lợi ích thiết thực của mỗi nước. Trong chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng thống Nga V. V. Putin tháng 3/2001, hai nước đã ký kết Tuyên bố chung về đối tác chiến lược và nhiều văn kiện khác nhằm mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác chung. Tất cả các văn kiện trên đã đặt nền móng cho việc thiết lập cơ sở pháp lý mới cho sự hợp tác Nga - Việt trong thế kỷ XXI.

Các trường đại học và cơ quan nghiên cứu là những mắt xích hợp tác quan trọng trong lĩnh vực khoa học, giáo dục và đào tạo. Trải qua hơn nửa thế kỷ, Trung tâm Nghiên cứu khoa học và công nghệ nhiệt đới chung Nga - Việt đang hoạt động rất hiệu quả ở Việt Nam. Những kết quả nghiên cứu của Trung tâm có ý nghĩa ứng dụng thực tiễn to lớn: chúng được áp dụng vào công nghiệp của Nga và Việt Nam để sản xuất vật liệu mới và các phương tiện kỹ thuật khác.

Năm 2012, trong chuyến thăm chính thức LB Nga của Chủ tịch nước CH XHCN Việt Nam Trương Tấn Sang, hai bên đã ký “Tuyên bố chung về củng cố quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa LB Nga và CH XHCN Việt Nam”, nâng mối quan hệ hai nước lên tầm cao mới, bao gồm cả lĩnh vực giáo dục. Văn kiện này ghi nhận sự cần thiết phải mở rộng hoạt động phối hợp trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, có tính đến nhu cầu ngày càng tăng của Việt Nam về đội ngũ chuyên gia kinh tế, công nghệ trình độ cao, trong đó có năng lực nguyên tử.

Những xu hướng ngành nghề như công nghệ thông tin (IT), y tế, sản xuất công nghiệp, thiết kế tổng hợp, sinh thái học, hàng không, kỹ thuật quân sự, v.v., khiến cho việc du học trở nên hết sức hấp dẫn đối với những tài năng trẻ của Việt Nam. Các trường đại học của Nga cũng buộc phải cạnh tranh với các cơ sở giáo dục của Australia, Hoa Kỳ, Anh, Singapore, Nhật Bản, Trung Quốc và Đức.

Tại Nga, đứng đầu về hợp tác Nga - Việt trong lĩnh vực giáo dục là Đại học Hữu nghị các dân tộc của Nga (RUDN), Viện tiếng Nga mang tên A. X. Pushkin ở Maxkva, Đại học Liên bang Vladivostok

(DVFU). DVFU đang có kế hoạch mở chi nhánh ở Việt Nam trên cơ sở Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh. Trường dạy tiếng Nga cho sinh viên nước ngoài thuộc DVFU đang hoạt động có hiệu quả. Gần đây ngày càng nhiều công dân Việt Nam quan tâm tới khả năng du học và hoạt động khoa học tại khu vực Viễn Đông của Nga. Viện Hải dương học Thái Bình Dương cũng rất hấp dẫn nhiều người Việt. Những năm qua đã thành lập Trung tâm Phối hợp hợp tác khoa học - kỹ thuật giữa Phân ban Viễn Đông thuộc Viện HLKH Nga và Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam với 3 phòng thí nghiệm chung Nga - Việt.

Ở đây cần nêu bật vai trò đặc biệt của Đại học Hữu nghị các dân tộc của Nga (RUDN), mà trên giảng đường của nó có sinh viên các nước đến từ châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh, trong đó có rất nhiều sinh viên Việt Nam đang theo học tất cả các ngành chuyên môn tại tất cả các khoa của RUDN. Sinh viên Việt Nam, sau khi đã có trình độ cao học, thường tiếp tục học nghiên cứu sinh. Chỉ riêng Bộ môn Lý luận và lịch sử quan hệ quốc tế thuộc Khoa Khoa học xã hội và nhân văn của RUDN đã đào tạo các chuyên gia trình độ cao cho Việt Nam gồm 7 tiến sĩ và 1 tiến sĩ khoa học về lịch sử. Tất cả họ đều đang đảm nhiệm nhiều cương vị khác nhau trong các ngành khoa học và ngoại giao, đồng thời giữ mối liên hệ tốt với các thầy cô giáo của mình tại RUDN.

Ở RUDN, Hội Đồng hương của các cựu sinh viên và bạn bè vẫn đang hoạt động hiệu quả. Thí dụ, tháng 6/2017 đoàn đại biểu RUDN đã có chuyến công tác đến Việt Nam. Trong khuôn khổ chuyến thăm này, đã diễn ra cuộc gặp

gỡ giữa lãnh đạo đoàn đại biểu RUDN, do bà L.I. Efremova, Phó hiệu trưởng về hoạt động quốc tế, làm trưởng đoàn với ông Phạm Quang Hưng, Cục trưởng Cục Hợp tác quốc tế của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Hai bên đã dành nhiều thời gian thảo luận các vấn đề khác nhau về quá trình hợp tác trong tương lai. Điều này nói lên triển vọng củng cố và phát triển việc phối hợp hành động và hợp tác giữa RUDN với Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Trong cuộc gặp, hai bên cũng đã thảo luận những vấn đề về trao đổi đoàn, cán bộ, sinh viên và việc tổ chức những cuộc thi quốc tế trên những hướng ưu tiên đào tạo, như toán học, hóa học, y tế, vấn đề tăng tỷ lệ cao học và nghiên cứu sinh trong số các thí sinh dự tuyển vào RUDN, cũng như tiếp nhận các thí sinh dự tuyển đi thực tập trên những hướng đào tạo khác nhau, trong đó có tiếng Nga.

Không thể không nói đến hoạt động của Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội, nơi thường xuyên tổ chức và thực hiện những dự án và chương trình lớn, ở cả cấp quốc gia lẫn quốc tế: những hội nghị khoa học - thực hành quốc tế về giảng dạy tiếng Nga với sự tham gia của các đại biểu đến từ các cơ sở đại học hàng đầu của LB Nga và các nhà Nga ngữ học từ các nước lân cận trong khu vực, những Ngày tiếng Nga và văn hóa Nga, phong trào thi Olympic về các khoa học nhân văn và kỹ thuật nhằm mục đích thực hiện đột tuyển sinh trong khuôn khổ hạn ngạch do chính phủ LB Nga dành hàng năm cho Việt Nam, các Festival ca nhạc tiếng Nga và sáng tạo thiếu nhi, các triển lãm ảnh và nghệ thuật,... cùng nhiều biện pháp khác nhằm thúc đẩy các lợi ích của Nga ở Việt Nam. Bắt đầu từ năm 2016 Trung tâm là điều phối viên của Nga trong việc tổ chức

tuyển chọn các công dân Việt Nam sang du học ở Nga trong khuôn khổ hạn ngạch quy định.

Theo sáng kiến của Cơ quan cấp Liên bang chuyên trách công tác về SNG và các kiều bào định cư ở nước ngoài và về hợp tác nhân văn quốc tế (Rossotrudnichestvo), Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội đề xuất dự án dài hạn “Các trường đại học Nga”. Dự án này nhằm mục tiêu mở rộng, củng cố và phát triển hợp tác Nga - Việt không chỉ trong lĩnh vực giáo dục, mà cả trong lĩnh vực văn hóa. Dự án này cũng nhằm hiện thực hóa những thỏa thuận đạt được giữa Tổng thống LB Nga và Chủ tịch CH XHCN Việt Nam về đối tác chiến lược toàn diện và hợp tác nhân văn. Dự án “Các trường đại học Nga” được Trung tâm tiến hành thường xuyên từ tháng 3/2014 và được thực hiện dưới sự bảo trợ của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản của dự án này là thúc đẩy và quảng bá giáo dục, khoa học và văn hóa Nga tại Việt Nam, thông tin cho đông đảo du luận quần chúng về các trường đại học Nga, cũng như thiết lập, củng cố mối quan hệ đối tác và hữu nghị giữa hai nước, kể cả giữa các cơ sở giáo dục trung học và cao học ở Việt Nam và Nga.

Các vấn đề hợp tác trong tương lai về lĩnh vực giáo dục và đào tạo cũng được thảo luận ở Hà Nội vào tháng 3/2017 tại cuộc gặp của Đoàn đại biểu Bộ Giáo dục và Khoa học Nga và ban Lãnh đạo Rossotrudnichestvo ở Việt Nam với Đoàn đại biểu Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và Ban lãnh đạo Đại học Kỹ thuật quốc gia Lê Quý Đôn. Những vấn đề thảo luận trong cuộc gặp này gồm có: cơ chế tuyển chọn công dân Việt Nam đi du học Nga trong khuôn khổ hạn ngạch mà Chính phủ LB Nga phân bổ, khả năng

Nga tăng hạn ngạch cho Việt Nam đến năm 2018 lên 1.000 suất học bổng theo các trình độ cử nhân, thạc sĩ, nghiên cứu sinh, tiến sĩ, thực tập sinh,... Đồng thời tại cuộc gặp cũng thảo luận vấn đề ký kết bản Ghi nhớ về hiểu biết lẫn nhau giữa Rossotrudnichestvo với Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam. Theo ý kiến của Viện trưởng Viện Nghiên cứu châu Âu Nguyễn An Hà, Việt Nam có mối quan tâm nhiều nhất đến các lĩnh vực có tiềm năng to lớn, như vũ trụ, hạt nhân, công nghệ nano, tin học - sinh học. Năm 2015, khoảng 5 ngàn sinh viên Việt Nam đang du học ở Nga. Trong số đó, có 800 người được đào tạo theo chương trình học bổng quốc gia Nga trong khuôn khổ Hiệp định liên chính phủ. Đến năm 2018, số học bổng tương tự dự kiến tăng lên 1 ngàn.

Hiện nay những sinh viên đã tốt nghiệp các trường đại học Liên Xô trước đây đang công tác có hiệu quả trong nền kinh tế quốc dân của Việt Nam, như các ngành kinh tế, giáo dục, văn hóa, khoa học, y tế,... Nhiều người trong số họ đã và đang là bộ trưởng, thứ trưởng, lãnh đạo nhà máy, xí nghiệp, các nhà hoạt động đảng, nhà nước, kinh tế và xã hội, nhà khoa học, giảng viên và nhà tổ chức giáo dục nhân dân.

Có thể nói, quan hệ Nga - Việt đã tiến lên một cấp độ mới về chất, phát triển cả về bề rộng lẫn bề sâu. Mối quan hệ này được quy hoạch phát triển trên cơ sở những triển vọng dài hạn và tin cậy lẫn nhau trên tất cả các lĩnh vực. Những thay đổi tích cực ấy đang cho phép nâng quan hệ hợp tác toàn diện Nga - Việt lên tầm cao mới về chất - quan hệ đối tác chiến lược toàn diện trong thế kỷ XXI./.

Ngày 13/10/2019

Nguyễn Trung dịch

Lê Thanh Vạn hiệu đính

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh. Bài nói và viết chọn lọc. M, 1959, cmp. 4.
2. Hội đồng hương các cựu sinh viên và bạn bè của RUDN: <http://alumnirudn.ru/news/776>.
3. Kashpireva T. B. Dự án Rossotrudnichestva “Các trường đại học Nga”: phương thức mới phát triển quan hệ Nga - Việt ở Đại học Sư phạm Quốc gia Tula mang tên L. N. Tolstoy//Nhà khoa học trẻ.2015.No 13.2.tr. 45-47.//moluch.ru/archive/117/332397/.
4. Khối lượng lưu thông hàng hóa Nga - Việt đến năm 2020 sẽ đạt 10 tỷ USD//”Tài chính”: web.18/5/2015. URL: <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/thoi-su/2015-05-18/kim-ngach-thuong-mai-viet-nga-huong-toi-muc-tieu-10-ty-usd-20891.aspx> (dữ liệu sử dụng: 18.05.2015) tiếng Việt.
5. Kokarev K. A., Volkhonxky B. M. (chủ biên). Nga và Việt Nam: Hợp tác song phương và triển vọng liên kết khu vực. Viện Nghiên cứu chiến lược Nga, Viện HL KHXH Việt Nam. RISI, 2015.
6. Tuyên bố chung về củng cố quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa LB Nga và CH XHCN Việt Nam: <http://www.kremlin.ru/supplement/1279>.
7. Nguyễn Khắc Viện. Việt Nam một thiên lịch sử. H, 1998.